

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH ĐẠI HỌC SƯ PHẠM SINH HỌC**

(Ban hành theo Quyết định số 2587/QĐ-ĐHHD ngày 18/ 9/2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO**

- 1. Ngành đào tạo:** Sư phạm Sinh học/Biology Teacher Education
- 2. Mã ngành:** 7.14.02.13
- 3. Chứng nhận kiểm định:**
- 4. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 5. Loại hình đào tạo:** Chính quy
- 6. Điều kiện tuyển sinh:** Theo định của BGD & ĐT và đề án tuyển sinh hằng năm của trường ĐH Hồng Đức
- 7. Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
- 8. Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân Sư phạm Sinh học
- 9. Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

**II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**2.1. Mục tiêu chung:**

**2.1. Mục tiêu chung:**

Đào tạo Cử nhân ngành Sư phạm Sinh học có phẩm chất và năng lực đáp ứng được chuẩn nghề nghiệp giáo viên Sinh học. Có năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, tổ chức thực hiện, phát triển chương trình môn Sinh học và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông và các trường chuyên nghiệp. Có năng lực chuyên môn làm việc tại các cơ sở giáo dục, nghiên cứu, sản xuất, dịch vụ liên quan đến Sinh học. Có khả năng học tập ở các bậc đào tạo sau đại học hoặc phát triển nghề nghiệp. Có trách nhiệm, có khả năng tự học, tự rèn luyện, nghiên cứu khoa học, đổi mới, sáng tạo, có sức khỏe, thích ứng với sự phát triển hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa và đất nước.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

**2.2.1. Phẩm chất**

**PO1:** Có phẩm chất chính trị và trách nhiệm công dân, thấm nhuần thế giới quan Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chấp hành nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước; yêu thương học sinh, có niềm tin vào học sinh; yêu nghề và tự hào về nghề dạy học. Có trách nhiệm và tận tâm, có ý thức tự học, tự nghiên cứu suốt đời.

## **2.2.2. Năng lực**

### **PO2: Năng lực chung**

Có năng lực thích ứng tốt với sự phát triển của văn hóa – xã hội, đổi mới giáo dục; năng lực tư duy khởi nghiệp sáng tạo, năng lực phản biện, và giải quyết vấn đề; năng lực ngoại ngữ và công nghệ. Có năng lực nhận thức về khoa học tự nhiên và văn hoá - xã hội.

### **PO3: Năng lực nghề nghiệp**

Có năng lực dạy học, năng lực giáo dục, phát triển chương trình; năng lực hoạt động xã hội, phát triển nghề nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

### **PO4: Năng lực chuyên môn**

Có năng lực đặc thù của khoa học ngành Sinh học, vận dụng hiệu quả các tri thức khoa học ngành Sinh học để triển khai các nội dung dạy học môn Sinh học trong Chương trình giáo dục phổ thông và vào thực tiễn. Có năng lực nghiên cứu khoa học Sinh học và khoa học giáo dục.

## **3. Chuẩn đầu ra**

### **3.1. Phẩm chất**

#### **PLO1: Phẩm chất chính trị và trách nhiệm công dân**

Chấp hành nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thể hiện được tinh thần trách nhiệm của người công dân, tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng. Sống có trách nhiệm, yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước.

#### **PLO2: Phẩm chất đạo đức và tác phong nghề nghiệp**

Có tác phong sư phạm chuẩn mực, có trách nhiệm đối với bản thân, học sinh, nhà trường, xã hội và sẵn sàng cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Yêu thương học sinh, có niềm tin vào học sinh; yêu nghề và tự hào về nghề dạy học. Có ý thức chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu, đáp ứng được với yêu cầu phát triển của khoa học và xã hội.

### **3.2. Năng lực**

#### **3.2.1. Năng lực chung**

##### **PLO3: Năng lực tự chủ và thích ứng**

Tạo dựng được lối sống tự lực; khẳng định và bảo vệ được quyền, nhu cầu cá nhân phù hợp với đạo đức và pháp luật. Luôn chủ động trong ứng xử, tự điều chỉnh hành vi bản thân để có cách ứng xử đúng. Điều chỉnh được hiểu biết, thái độ, kỹ năng, kinh nghiệm của cá nhân để thích ứng được với những thay đổi trong môi trường làm việc mới và sự phát triển của khoa học, xã hội. Sử dụng được ngoại ngữ (Tiếng Anh) đạt trình độ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ bậc 6 dùng cho Việt Nam. Khai thác hiệu quả các ứng dụng của công nghệ thông tin, công nghệ số trong tự học, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

##### **PLO4: Năng lực giao tiếp - hợp tác, nhận thức văn hoá - xã hội**

Giao tiếp và hợp tác hiệu quả với cá nhân, tập thể trong các hoạt động chuyên môn và hoạt động xã hội. Tôn trọng sự khác biệt của cá nhân, nhóm. Hiểu biết cơ bản về văn hoá, xã hội Việt nam, vai trò của con người trong việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Phát triển được văn hoá cá nhân để tạo dựng đời sống tinh thần phong phú, phù hợp với chuẩn mực xã hội, có lối sống thân thiện với môi trường.

### **PLO5: Năng lực khoa học tự nhiên, tư duy phản biện, sáng tạo và giải quyết vấn đề**

Vận dụng được các kiến thức khoa học tự nhiên để giải thích các hiện tượng, quy luật phát triển của tự nhiên trong giảng dạy và thực tiễn. Xây dựng, hình thành và triển khai được ý tưởng mới trong giảng dạy, NCKH cũng như trong thực tiễn. Giải quyết và phân tích được các vấn đề chuyên môn cũng như các vấn đề trong thực tiễn một cách sáng tạo và hiệu quả.

### **3.2.2. Năng lực nghề nghiệp**

#### **PLO6: Năng lực dạy học**

Phân tích và phát triển được chương trình giáo dục, dạy học ở trường Phổ thông; xây dựng thành thạo kế hoạch dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Vận dụng hiệu quả, linh hoạt các phương pháp, phương tiện, kỹ thuật và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với phát triển năng lực của học sinh. Thiết kế, tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm cho học sinh Phổ thông và đánh giá được sự tiến bộ và kết quả học tập của học sinh nhằm hoàn thành mục tiêu dạy học.

#### **PLO7: Năng lực giáo dục và định hướng nghề nghiệp cho học sinh**

Xây dựng kế hoạch và vận dụng được các phương pháp, phương tiện kỹ thuật và hình thức tổ chức giáo dục phù hợp với đặc điểm, hoàn cảnh của học sinh và điều kiện thực tế. Xử lý được các tình huống giáo dục, đặc biệt là những hành vi không mong đợi của học sinh. Đánh giá được kết quả rèn luyện của học sinh một cách chính xác, khách quan, công bằng, từ đó dự báo được xu hướng phát triển của học sinh, để có những tư vấn hiệu quả cho học sinh, giúp học sinh xây dựng được kế hoạch phát triển cá nhân.

#### **PLO8: Năng lực hoạt động xã hội và phát triển nghề nghiệp**

Tham gia, tổ chức và thực hiện được các hoạt động phát triển văn hoá– xã hội, phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Phân tích, tổng hợp, khai thác, được các nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động học tập, bồi dưỡng. Trên cơ sở đó, lập và triển khai được mục tiêu, kế hoạch cá nhân trong hoạt động học tập, bồi dưỡng, phát triển nghề nghiệp và tự đánh giá, tự điều chỉnh được bản thân.

### **3.2.3. Năng lực chuyên môn**

#### **PLO9: Năng lực Sinh học**

Tổng hợp, khái quát được các kiến thức cơ bản và nâng cao về khoa học Sinh học, các hiện tượng, quy luật, nguyên lý của các quá trình Sinh học từ cấp độ phân tử đến sinh quyển. Các kiến thức về sinh thái học và tiến bộ Sinh học. Vận dụng hiệu quả những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề liên quan trong lĩnh vực chuyên môn cũng như trong dạy học và thực tiễn.

#### **PLO10: Năng lực nghiên cứu khoa học Sinh học**

Đề xuất được ý tưởng trong nghiên cứu khoa học Sinh học. Vận dụng được phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Sinh học để xây dựng đề cương nghiên cứu, trình bày và bảo vệ được kết quả nghiên cứu. Thực hiện được các đề tài nghiên cứu ở mức độ cơ bản.

#### IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Dạy học môn Sinh học ở các trường Phổ thông và có khả năng giảng dạy, nghiên cứu chuyên môn tại các chuyên nghiệp;

- Làm việc tại các viện, trung tâm nghiên cứu, các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực liên quan đến Sinh học, tại các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, giáo dục;

#### V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu để đạt được trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước ở các chuyên ngành chuyên sâu thuộc lĩnh vực Sinh học, môi trường, phương pháp dạy học Sinh học và các ngành khoa học phù hợp khác.

#### VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chương trình ĐT đã được tham khảo với những chương trình đào tạo của 4 trường ĐH có uy tín, cụ thể là:

1. Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học của trường Đại học sư phạm Hà Nội  
<http://tuyensinh.hnue.edu.vn/khung-chuong-trinh/p/khung-chuong-trinh-dao-tao-su-pham-sinh-hoc---k69-330>
2. Khung chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học của trường Đại học Vinh  
<https://vinhuni.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-c02.01.0310vp0a0.html>
3. Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học của trường Đại học sư phạm TP. HCM  
<https://drive.google.com/file/d/1HkQn7mXMCNc2IogLrnQjeBPh9sl1n9-F/view>

TRƯỞNG KHOA

  
Trần Thị Hải

  
KT. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG  
ĐẠI HỌC  
HỒNG ĐỨC  
  
Đậu Bá Thìn